TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 112/2024/QĐST - HNGĐ	*Tân Bình, ngày 15 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 36, 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 81/2024/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2024 về việc "Thuận tình ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

Người yêu cầu: Ông Tạ Ngọc Thanh D, sinh năm 1992.

Địa chỉ: C H, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Hoàng Ngọc D1, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Theo Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 02 năm 2024 các đương sự đã thoả thuận được với nhau những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông D và bà D1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông D và bà D1 khai không có.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông D và bà D1 khai không có.

[4] Về lệ phí Tòa án là 300.000đ do ông D và bà D1 thỏa thuận cùng chịu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải và đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Tạ Ngọc Thanh D và bà Hoàng Ngọc D1 thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận ký kết hôn số 164, do Ủy ban nhân dân Phường D2, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/12/2018).

- Về con chung: Ông Tạ Ngọc Thanh D và bà Hoàng Ngọc D1 khai không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Tạ Ngọc Thanh D và bà Hoàng Ngọc D1 khai không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do ông Tạ Ngọc Thanh D và bà Hoàng Ngọc D1 nộp được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí Tòa án do ông D và bà D1 đã nộp theo biên lai thu số 0001170 ngày 24/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các quyền và nghĩa vụ thi hành án dân sự của đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Uỷ ban nhân dân Phường 4, quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Tiến Quang